TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 09-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn La.

2. Bà Ngô Thị Mai

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh BG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1970. Tên gọi khác: không có.

Nơi cư trú: Thôn Mỹ, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Si, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1948 (đã chết); có vợ là Giáp Thị Vui, sinh năm 1968 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, hiện tại ngoại - *(Có mặt).*

- *Bị hại:* Chị Vi Thị N, sinh năm 1990 *(đã chết).*

Địa chỉ: Thôn HS, xã BS, huyện L, tỉnh B.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Vi Văn Th, sinh năm 1964 - *(Có mặt).*

+ Bà Lường Thị Á, sinh năm 1965 - *(Có mặt).*

+ Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1985 - *(Có mặt).*

Cùng địa chỉ: Thôn HS, xã BS, huyện L, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Vi Văn Th, sinh năm 1964 - *(Có mặt).*

Địa chỉ: Thôn HS, xã BS, huyện L, tỉnh B.

+ Bà Vũ Thị Dsinh năm 1967 - *(Có mặt).*

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyên L, tỉnh BG.

*** Người đại diện theo ủy quyền của ông Vi Văn Thìn và bà Lường Thị Áy:** Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn HS, xã BS, huyện L, tỉnh B *(Có mặt).*

* Người làm chứng: Anh Vi Văn Đ, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn HS, xã BS, huyện L, tỉnh B - *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2021, do cần phương tiện để chở nông sản và phân bón cho gia đình nên Đỗ Văn T, sinh năm 1970, trú tại: Thôn M, xã TĐ, huyên LG, tỉnh BG đã mua một chiếc xe ba bánh tự chế, màu xanh không có biển kiểm soát (xe ba bánh tự chế) của một người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ ở khu công nghiệp Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Buổi chiều ngày 04/10/2022, T điều khiển xe ba bánh tự chế từ xã Phương Sơn, huyện Lục Nam về nhà, đi trên Quốc lộ 31. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến Km 10 thuộc địa phận thôn Đ Giáp, xã Đ Lâm, huyên LG thấy đường vắng, ít phương tiện đi lại nên T điều khiển xe lấn qua vạch kẻ ở giữa đường sang phần đường bên trái theo chiều đi thì mặt trước thành thùng xe bên trái xe do T điều khiển va trạm với phần ốp nhựa đầu xe, tay phanh, đèn tín hiệu trước, cách yếm và để chân sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 805.09 do chị Vi Thị N, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyên Lục Ngan, tỉnh BG điều khiển lưu thông hướng ngược lại làm chị Ngọ và xe của chị Ngọ ngã, đổ xuống đường. Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô bị hư hỏng còn chị Ngọ bị thương nặng và bị chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Cùng ngày 04/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành xét nghiệm chất ma túy và kiểm tra nồng độ cồn đối với Đỗ Văn T. Kết quả xác định nồng độ cồn trong hơi thở là 0,000mg/l và âm tính với các chất ma túy (BL: 77-78).

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường (BL: 51 - 53):***

Hiện Tr nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ tại Km 10, Quốc lộ 31, thuộc địa phận thôn Đ Giáp, xã Đ Lâm, huyên LG, tỉnh BG. Mặt đường được trải áp phan nhựa phẳng, thẳng, mặt đường rộng 6m, giữa đường có vạch sơn

màu vàng ngắt quãng đều nhau chia mặt đường thành hai phần đường cho hai dòng phương tiện ngược chiều nhau , lề đường hai bên rộng 1,5m, mỗi phần đường rộng 3m. Bên phải, bên trái hiện Tr tính theo chiều đi của đường theo hướng Quốc lộ 1A đi Lục Nam (Tây - Đông). Lấy mép đường phải làm chuẩn . Lấy tâm chân cột mốc Km 10 trên lề đường phải cách mép đường phải về phía Bắc 1m làm mốc. Phía Bắc hiện Tr cách 75m là công ty TNHH Hoàn Hảo. Phía Nam hiện Tr tiếp giáp cánh đồng . Phía Đông hiện Tr là hướng đi huyện Lục Nam. Phía Tây hiện Tr là hướng đi Quốc lộ 1A.

Trên hiện Tr phát hiện các phương tiện và dấu vết sau:

Xe mô tô biển kiểm soát 98E1-805.09 đổ nghiêng trên lề đường phải đầu xe hướng Đông Nam . Tâm trục bánh trước cách mép đường phải về phía Bắc 55cm, tâm trục bánh sau cách mép đường phải về phía Bắc 35cm, cách mốc về phía Tây Nam 16,15m. Ký hiệu là (1).

Xe ba bánh tự chế đỗ tự nhiên trên mặt đường đầu xe hướng Tây . Tâm trục bánh trước cách mép đường phải 5,4m; tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường phải 4,65m, cách điểm mốc về phía Đông Nam 14m. (Ký hiệu là 2).

Dấu vết cày xước mặt đường và lề đường phải nổi màu trắng đục chiều hướng Tây Bắc - Đông Nam, trên diện kích thước (505 x 40)cm, rộng vết đơn 02cm, đầu vết cách mép đường phải 10cm, cuối vết kết thúc tại đầu để chân trước bên phải 10cm, cuối vết kết thúc tại đầu để chân trước bên phải xe (1). (Ký hiệu là 3).

Dấu vết nước dạng phun bắn chiều hướng Tây - Đông trên mặt đường trên diện (780 x 160)cm, tâm đầu vết cách mép đường phải 1,1m, tâm cuối vết cách mép đường phải 60cm, cách tâm trục bánh sau xe (1) về phía Đông Nam 2,9m. (Ký hiệu là 4).

Dấu vết mảnh vỡ rải rác trên mặt đường chiều hướng Tây - Đông trên diện kích thước (1200 x 80)cm, tâm đầu vết cách mép đường phải 45cm, cách tâm đầu vết (4) về phía Bắc 62cm, cuối vết kết thúc tại đầu xe (1). (Ký hiệu là 5). Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98F1-805.09, 01 giấy phép lái xe của chị Vi Thị Ngọ và 01 xe ba bánh tự chế màu xanh, không biển kiểm soát (BL 107-108, 112).

**** Kết quả khám nghiệm xe ba bánh tự chế màu xanh, không biển kiểm soát (BL 94-95):***

Mặt ngoài khung kim loại phía trước phanh chân bên trái bị chùn cong theo chiều hướng từ trên xuống dưới , mặt trước cạnh ngoài khung kim loại bên trái có vết mài sát sơn kim loại chiều hướng từ trước về sau , bám dính vụn nhựa

màu đen, trên diện kích thước (5 x 1,3)cm. Tâm vết cách đất 42cm. Góc dưới bên trái khung kim loại của hệ thống sắt si có vết mài sát sơn , kim loại chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (1,5 x 0,5)cm. Tâm vết cách đất 89cm.

Mặt trước thành thùng bên trái thùng xe có dấu vết cày xước , cắt got kim loại, trên diện kích thước (31,5 x 2,5)cm. Điểm thấp nhất cách đất 72,5cm, điểm cao nhất cách đất 104cm. Trên vùng cày xước có bám dính vật chất màu đen , trên diện kích thước (3,5 x 1)cm. Tâm vết cách đất 100cm. Chiều hướng từ phải sang trái, từ trước về sau.

Mặt trước khung kim loại sàn thùng xe bên trái có vết mài sát sơn kim loại bề mặt bám vật chất màu đen dạng sơn , chiều hướng từ phải qua trái, trên diện kích thước (6 x 3)cm. Tâm vết cách đất 72,5cm, cách cạnh ngoài bên trái thùng xe 6,5cm.

Mặt bên dưới cạnh trước thành thùng có dấu vết mài sát sơn kim loại, bám dính vật chất màu đen, kích thước (7 x 2,5)cm. Tâm vết cách đất 71cm.

Mặt dưới khung kim loại thành thùng bên trái bám dính vật chất màu nâu đỏ nghi tổ chức cơ thể người , trên diện kích thước (5 x 4)cm. Tâm vết cách đất 71cm.

Mặt ngoài thành thùng bên trái bám dính rải rác dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu dạng phun bắn, dạng quệt, trên diện kích thước (180 x 38)cm. Điểm thấp nhất cách đất 73cm, điểm cao nhất cách đất 110cm, điểm đầu tiên cách cạnh trước thành thùng bên trái 10cm, điểm cuối cách thành thùng bên trái phía sau 43cm.

Mặt ngoài bên trái ốp kim loại bảo vệ ắc qui bên trái sườn xe , phía dưới khung kim loại phía trước sàn thùng xe bám dính vật chất màu nâu đỏ và vật chất nghi tổ chức cơ thể người dạng phun bắn, kích thước (33 x 22)cm.

Mặt ngoài khung kim loại phía trên thành thùng bên trái bám dính rải rác dấu vết màu nâu đỏ nghi máu dạng trượt và dấu vết nghi tổ chức cơ thể người chiều hướng từ trước ra sau, trên diện kích thước (160 x 4)cm. Tâm vết cách đất 116cm.

Mặt ngoài má lốp, phía dưới trục bánh sau bên trái có vết mài sát cao su , trên diện kích thước (8,5 x 5,5)cm. Tâm vết cách chân van 35cm.

Trong thùng xe rải rác nhiều mả nh vỡ gương , nhựa màu đen , ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái , trên diện kích thước (130 x 130)cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

**** Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 805.09 (BL: 79-80):***

Bung bật và khuyết toàn bộ cánh yếm bên trái.

Vỡ khuyết ốp nhựa cụm đèn tín hiệu bên trái trên diện kích thước (20 x 10)cm.

Ốp nhựa phía trên tay phanh bên trái có vết gãy vỡ mài sát nhựa trên diện kích thước (11 x 4)cm, in hình cạnh dạng vuông. Tâm vết cách đất 108cm, chiều hướng từ trước ra sau.

Mặt ngoài 1/3 trong tay phanh bên trái có vết mài sát kim loại chiều hướng từ phải qua trái kích thước (5 x 1)cm. Tâm vết cách đất 104,5cm.

Mặt trước đầu tay nắm bên trái có dấu vết mài sát nhựa, cao su kích thước (2x 1,5)cm. Tâm vết cách đất 104cm.

Mặt ngoài tay phanh bên trái bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu , đầu tay phanh có dấu vết mài sát kim loại trên diện kích thước (2,5 x 0,6)cm. Tâm vết cách đất 104cm.

Vỡ khuyết gương chiếu hậu bên trái.

Bung bật gãy vỡ ốp nhựa bên trái phía dưới yên xe . Tại điểm vỡ có lõm nhựa, cách đất 74,5cm. Mặt trên 1/2 sau bám dính vật chất nghi tổ chức cơ thể người trên diện kích thước (47 x 8)cm, 1/3 dưới có dấu vết mài sát nhựa chiều hướng từ trước ra sau trên diện kích thước (20 x 15)cm.

Cạnh dưới mặt trước, mặt dưới để chân sau bên trái có dấu vết cắt got mài trượt kim loại chiều hướng từ trướ c về sau bám dính vật chất màu xanh dạng sơn, trên diện kích thước (10 x 0,5)cm. Tâm vết cách đất 42,5cm, điểm cao nhất cách đất 49,5cm.

Vỡ khuyết ốp nhựa bầu lọc gió lộ phần nhựa phía trong bề mặt bám dính vật chất màu x anh dạng sơn, chiều hướng từ trước về sau , trên diện kích thước (15 x 2)cm. Tâm vết cách đất 46cm.

Khám cánh yếm bên trái bị gãy khuyết khỏi xe tại vị trí đầu phía trên có vết mài sát sơn nhựa chiều hướng từ trước về sau bề mặt bám dính vật chất màu xanh dạng sơn.

Tay phanh bên phải có vết mài sát kim loại bề mặt bám dính bụi đất , kích thước (8 x 2)cm.

Ốp nhựa phía dưới chân gương bên phải và gương chiếu hậu bên phải có vết mài sát nhựa bề mặt bám dính bụi đất, kích thước (45 x 15)cm.

Mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết mài sát sơn nhựa bề mặt bám dính bụi đất, kích thước (70 x 18)cm.

Mặt ngoài ốp nhựa ống xả có vết mài sát nhựa bề mặt bám dính bụi đất, kích thước (40 x 10)cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

**** Kết quả khám nghiệm tử T nạn nhân Vi Thị Ngọ (BL 32-34):***

Trên cơ thể có các tổn thương chính như : Vùng trán có vết chợt da; Ngực trái có vết chợt da ; Gãy xương sườn số 3,4,5,6,7 cung trước bên trái ; Chọc hút khoang màng phổi trái ra nhiều máu không đông màu đỏ ; Chọc hút khoang màng phổi phải ra nhiều máu không đông màu đỏ ; Bộc và mở rộng vết thương đùi trái thấy dập nát tổ chức dưới da và cơ tứ đầu đùi trái, vết thương nham nhở, tụ máu không xác định được tổn thương động mạch và tĩnh mạch đùi trái . Vỡ nát xương đùi trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử T số: 4457/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của chị Vi Thị Ngọ do đa chấn thương do tai nạn giao thông . Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do va chạm với vật tày gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 1994/KL- KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận (BL: 39-40):

"1. Dấu vết bong tróc sơn , mài sát kim loại , bám dính chất màu đen tại mặt trước bên trái thành thùng xe ba bánh tự chế, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 11, 12, 16 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy vỡ , mài sát sơn, nhựa, kim loại tại bên trái của xe mô tô bi ển kiểm soát 98E1 - 805.09 gồm: ốp nhựa đầu xe , tay phanh, đèn tín hiệu trước , cánh yếm, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 8, 13 bản ảnh khám phương tiện); Dấu vết chùn cong , mài sát sơn, kim loại tại khung kim loại phía dưới chân phanh bên trái của xe ba bánh tự chế, có chiều hướng từ trước v ề sau (ảnh số 5, 9 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy vỡ , mài sát sơn nhựa, kim loại, bám dính vật chất màu xanh (dạng sơn) tại để chân sau bên trái và ốp nhựa bầu lọc gió của xe mô tô BKS 98E1 - 805.09, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 26, 29 bản ảnh khám phương tiện).

2. Vị trí va chạm giữa xe ba bánh tự chế với xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 805.09 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết chất lỏng ký hiệu số 4 và dấu vết mảnh vỡ nhựa ký hiệu số 5, thuộc chiều chuyển động bên phải theo hướng Quốc lộ 1A đi Lục Nam.

3. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học."

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang, kết luận: Xe mô tô BKS 98E1-805.09 bị hư hỏng Tệt hại là 2.550.000 đồng (BL: 47).

Tại biên bản làm việc ngày 12/11/2022, Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lạng Giang xác định: Xe ba bánh không biển kiểm soát, số máy E3CE-

14292 là xe tự chế, không được tham gia giao thông và không nằm trong hệ thống xe cơ giới (BL: 131).

Quá trình điều tra, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Đỗ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, bị cáo giữ nguyên những lời khai này. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 230.000.000đ, việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc gì.

- Anh Bùi Văn Trường là người Đ diện hợp pháp củ a bị hại, là người Đ diện theo uỷ quyền của ông Vi Văn Th và bà Lường Thị Áy trình bày : Anh là chồng của chị Vi Thị N, ông Th, bà Áy là bố mẹ đẻ của chị Vi Thị N. Sự việc tai nạn như thế nào thì anh không biết, sau khi tai nạn xảy ra chị Vi Thị N chết, gia đình đã lo mai táng xong. Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh số tiền 230.000.000đ. Nay gia đình anh không yêu c ầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Anh đã được Cơ quan điều tra trả l ại xe mô tô bi ển kiểm soát 98E1-805.09 và 01 giấy phép lái xe của chị Vi Thị Ngọ. Trong quá trình điều tra anh đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo T và tại phiên toà anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

- Ông Vi Văn Th và bà Lường Thị Áy nhất trí với ý kiến của anh Tr, ông bà mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Sự việc tai nạn xảy ra là điều không ai mong muốn , bị cáo đã tích cực cứu chữa khi tai nạn xảy ra và đã bồi thường cho gia đình ông bà số tiền 230.000.000đ.

- Chị Vũ Thị D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày: Chị là chị họ của bị cáo Đỗ Văn T, sau khi sự việc xảy ra chị và bị cáo T đã gặp gia đình bị hại để hỏi thăm và bồi thường tổn thất cho gia đình bị hại . Tại biên bản thoả thuận bồi thường ngày 05/11/2022, bị cáo T đã bồi thường số tiền 230.000.000đ cho gia đình bị hại , chị ký tên vào bên bản thoả thuận này nhưng chị là người chứng kiến chứ không liên quan đến số tiền 230.000.000đ, số tiền này là của bị cáo T, chị không có yêu cầu gì trong vụ án này.

- Anh Vi Văn Đ là người làm chứng trình bày : Anh là em trai của chị Vi Thị N, trước khi xảy ra tai nạn, anh đi xe máy trước chị N nhưng sau khi tai nạn xảy ra được vài phút thì anh mới biết và quay xe lại thì thấy chị N đã bị chấn thương. Khi đó anh thấy bị cáo T tích cực cứu chữa và cùng anh đưa chị N đi cấp cứu, tuy nhiên do chấn thương quá nặng nên chị N bị chết. Gia đình bị cáo T có xin lỗi và bồi thường cho gia đình anh sau khi sự việc xảy ra.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi, tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T, đồng thời đã phân tích tính chất vụ án, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 01 (một) năm 08 (tám) tháng – 02 (hai) năm tù về tội "Vi phạm quy đ ịnh về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm 04 tháng – 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật T hành án hình sự. Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu xe ba bánh không biển kiểm soát, số máy E3CE-14292 sung công quỹ Nhà nước. Ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo T phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng : Tại phiên toà, những người tham gia tố tụng đều có mặt, Hội đồng xét xử tiến hành vụ án theo quy định pháp luật.

[3]. Xem xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử T, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/10/2022, tại Km 10, đường Quốc lộ 31, thuộc địa phận thôn Đ Giáp, xã Đ Lâm, huyện LG, Đỗ Văn T điều khiển xe ba bánh tự chế là phương tiện bị cấm lưu hành tham gia giao thông đi không đúng phần đường dẫn đến làm mặt trước thành thùng xe bên trái xe do T điều khiển va chạm với phần ốp nhựa đầu xe, tay phanh, đèn tín hiệu trước, cách yếm và để chân sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98E1-805.09 do chị Vi Thị N điều khiển lưu thông hướng ngược lại làm chị Ngọ ngã xuống đường và bị chết.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi sử dụng xe ba bánh tự chế, là phương tiện bị cấm lưu hành tham gia giao thông, đi không đúng phần đường khi tham gia giao thông nên đã xảy ra va chạm với chị Vi Thị Ngọ, hậu quả chị Ngọ chết đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo T về tội danh và điều khoản như trên hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, gây Tệt hại tới tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo

[4]. Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường

Tệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là Đỗ Văn Si là người có công với cách mạng (hiện đang hưởng chế độ thương binh) nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Nguyên nhân để xảy ra tai nạn hoàn toàn do lỗi của bị cáo, tuy nhiên sau khi tai nạn xảy ra bị cáo tích cực cứu chữa và bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, ăn hối hận về hành vi phạm tội của mình, hơn nữa tại phiên toà, Đ diện hợp pháp của bị hại cũng đều đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Do vậy, để đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật, Hội đồng xét xử thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ giúp răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật theo như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo tự nguyện thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại 230.000.000 đồng. Đến nay, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, các bên đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô biển kiểm soát 98E1-805.09 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Vi Văn Thìn (bố đẻ chị Ngọ) và 01 giấy phép lái xe của chị Vi Thị Ngọ là của chị Ngọ. Ngày 17/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và giấy phép lái xe của chị Ngọ cho anh Bùi Văn Trường, sinh năm 1985, trú tại thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (chồng chị Ngọ) là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình chị Ngọ là có căn cứ.

Đối với xe ba bánh không biển kiểm soát, số máy E3CE-14292 là xe tự chế, không được tham gia giao thông và không nằm trong hệ thống xe cơ giới liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vẫn còn giá trị nên tịch thu sung công

quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T **01** *(một)* năm **08** *(tám)* tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **03** *(ba)* năm **04** *(bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(ngày 09/01/2023).*

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật T hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật T hành án hình sự.

- Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe ba bánh tự chế màu xanh không biển kiểm soát. (*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 122/QĐ-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang*).

- Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người Đ diện hợp pháp của bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật T hành án dân sự. Thời hiệu T hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh BG;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Têm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn La + Ngô Thị Mai **Vũ Thị Têm**